



**BỘ CÔNG THƯƠNG
CỤC PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI**

**Số 25
2023**

Bản tin PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI & CẢNH BÁO SỚM

Hàng tuần

Thực hiện bởi
**TRUNG TÂM THÔNG TIN
VÀ CẢNH BÁO**

Địa chỉ: Số 23 Ngô Quyền,

Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: (024) 22205304

Website: www.trav.gov.vn

Chịu trách nhiệm nội dung

Đỗ Thị Sa

Phó Giám đốc

Trung tâm thông tin và Cảnh báo

Nhóm Thực hiện:

CIEW

Thiết kế:

Nguyễn Mạnh Hùng

E-mail: ciew@moit.gov.vn

Bản quyền của TRAV

NỘI DUNG CHÍNH

TIN PVTM TRONG NƯỚC

- ◆ Hội thảo giới thiệu về các biện pháp phòng vệ thương mại tại Đà Nẵng
- ◆ Báo cáo điều tra hàng hóa uy hiếp thị trường nội địa Đài Loan – Trung Quốc năm 2023
- ◆ Cục Phòng vệ thương mại tổ chức Hội thảo “Các biện pháp phòng vệ thương mại và hệ thống cảnh báo sớm về phòng vệ thương mại” tại Khánh Hòa
- ◆ Hoa Kỳ tiếp tục gia hạn thời gian điều tra xem xét phạm vi sản phẩm và lẫn tránh thuế phòng vệ thương mại đối với tủ gỗ từ nhập khẩu Việt Nam
- ◆ Hoa Kỳ rà soát hành chính lần thứ nhất thuế CBPG đối với mật Ong của Việt Nam
- ◆ Thông báo gia hạn thời gian nộp Bản trả lời câu hỏi điều tra trong vụ việc điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với sản phẩm cáp thép dự ứng lực có xuất xứ từ Cộng hòa nhân dân Trung Hoa, Vương quốc Thái Lan và Ma-lai-xi-a (mã vụ việc: AD17)

TIN PVTM NƯỚC NGOÀI

- ◆ EU tăng thuế chống bán phá giá đối với cáp quang có xuất xứ từ Trung Quốc để bảo vệ ngành công nghiệp quan trọng của EU
- ◆ Hoa Kỳ gia hạn lệnh áp thuế chống bán phá giá đối với sản phẩm than cốc lò đúc nhập khẩu từ Trung Quốc
- ◆ Hoa Kỳ duy trì lệnh áp thuế chống trợ cấp đối với sản phẩm dây thép cacbon và hợp kim nhập khẩu từ Thổ Nhĩ Kỳ
- ◆ Tổng vụ Phòng vệ thương mại Ấn Độ yêu cầu các bên liên quan nộp bản trả lời đúng thời hạn trong vụ việc điều tra chống bán phá giá đối với sản phẩm Sodium Cyanide (NaCN)
- ◆ Ấn Độ và Hoa Kỳ thỏa thuận giải quyết hai vụ tranh chấp thương mại tại WTO

THÔNG TIN XUẤT NHẬP KHẨU

- ◆ Tình hình xuất nhập khẩu mặt hàng máy cắt cỏ của Việt Nam tại thị trường Hoa Kỳ

Hội thảo giới thiệu về các biện pháp phòng vệ thương mại tại Đà Nẵng

Ngày 25 tháng 8 năm 2023, Cục Phòng vệ thương mại (PVTM) phối hợp cùng Sở Công Thương thành phố Đà Nẵng tổ chức hội thảo “Giới thiệu về các biện pháp phòng vệ thương mại” nhằm hỗ trợ các cơ quan, doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Đà Nẵng có những hiểu biết sâu sắc hơn về các biện pháp phòng vệ thương mại, đồng thời nắm bắt, tận dụng được ưu đãi từ các Hiệp định thương mại tự do trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế sâu rộng, từ đó từng bước nâng cao năng lực cạnh tranh của địa phương, góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội của thành phố.

Hội thảo có sự tham gia của các chuyên gia đến từ Cục Phòng vệ thương mại, Cục Xuất Nhập khẩu - Bộ Công Thương và các đại biểu đại



diện cán bộ, công chức cơ quan quản lý nhà nước của thành phố; các hiệp hội, doanh nghiệp sản xuất, xuất nhập khẩu, các tổ chức hành nghề luật sư trên địa bàn thành phố và các cơ quan truyền thông.

Tại buổi hội thảo, các cán bộ

của Cục PVTM đã trình bày tổng quan các biện pháp phòng vệ thương mại; đánh giá thực trạng việc áp dụng một số quy định pháp luật trong thực tiễn điều tra các vụ việc; phổ biến, tuyên truyền cho doanh nghiệp ứng phó với các vụ kiện điều tra phòng vệ thương mại do nước ngoài

khởi xướng đối với hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam. Ngoài ra, đại diện các doanh nghiệp tham gia hội thảo cũng đã được chuyên gia của Cục Xuất Nhập khẩu giới thiệu, hướng dẫn về quy tắc xuất xứ, truy xuất nguồn gốc xuất xứ và thủ tục kê khai tờ khai C/O đối với hàng xuất khẩu.

Trong khuôn khổ chương trình, các ý kiến về những vấn đề liên quan đến việc áp dụng các quy định pháp luật PVTM hiện hành, thực tiễn và quy trình điều tra áp dụng các biện pháp PVTM cũng đã được các diễn giả giải đáp cụ thể, rõ ràng; đồng thời chia sẻ thông tin, kinh nghiệm, những vướng mắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh, xuất nhập khẩu và các vấn đề liên quan đến phòng vệ thương mại và quy tắc xuất xứ.

Báo cáo điều tra hàng hóa uy hiếp thị trường nội địa Đài Loan – Trung Quốc năm 2023

Theo thông tin từ cơ quan Thương vụ của Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Loan - Trung Quốc, ngày 10 tháng 8 năm 2023, Tổng hội Công nghiệp toàn quốc Đài Loan - Trung Quốc (CNFI) đã tổ chức Hội thảo các biện pháp ứng phó với sự uy hiếp của hàng nhập khẩu giá rẻ, qua Hội thảo cũng công bố báo cáo thường niên điều tra hàng hóa nhập khẩu uy hiếp thị trường nội địa 2023.

Báo cáo thường niên được thực hiện thông qua kết quả của các câu hỏi khảo sát về tình trạng đe dọa của hàng hóa nhập khẩu gửi đến các Hiệp hội thành viên trực thuộc và các Hiệp hội thành viên sẽ gửi cho các nhà sản xuất thành viên để điền vào câu trả lời và gửi đến Hội thảo.

Theo CNFI, tính đến ngày 9 tháng 6 năm nay, tổng số 120 báo cáo đã được trả về có 85 báo cáo cho thấy có mối đe dọa từ hàng hóa nhập khẩu (chiếm 70,83%) vào Đài Loan - Trung Quốc uy hiếp thị trường nội địa.

Trong 85 báo cáo phản hồi, nếu xét theo lĩnh vực ngành hàng cụ thể:

- + Ngành kim loại có báo cáo phản ánh là ngành hàng bị hàng hóa nhập khẩu uy hiếp nhiều nhất, chiếm 34,2%;
- + Ngành vật liệu xây dựng chiếm 32,5%;
- + Ngành công nghiệp hóa chất và chất dẻo chiếm 12,8%.



Cũng trong các báo cáo của CNFI, trong 104 mặt hàng mặt hàng nhập khẩu được cho là đe dọa tới sản xuất nội địa, thép là mặt hàng có số lượng báo cáo phản ánh nhiều nhất chiếm 17,2%, tiếp theo là các sản phẩm bằng đá, xi măng, amiăng, mica hoặc các vật liệu tương tự chiếm 10,1%; thứ ba là quần áo và các phụ kiện quần áo dệt kim hoặc móc chiếm 8,1%. Để lý giải cho việc thép là mặt hàng có

lượng báo cáo phản ánh nhiều nhất cũng như là mặt hàng bị đe dọa nhiều nhất có một số nguyên nhân như: do trật tự thương mại tự do toàn cầu có những thay đổi lớn, nhiều quốc gia liên tiếp thực hiện các biện pháp phòng vệ thương mại để bảo vệ ngành thép trong nước. Đối với các sản phẩm quần áo dệt kim hoặc móc và phụ kiện quần áo mới được bổ sung trong năm nay, các doanh nghiệp Đài Loan-Trung Quốc trong ngành này phản ánh rằng để khuyến khích xuất khẩu, Trung Quốc đã thực hiện điều chỉnh thuận lợi hóa các chính sách xuất nhập cảnh, điều này đã nhanh chóng khôi phục các kênh để các doanh nghiệp dệt may Trung Quốc chiếm được nhiều hơn các đơn đặt hàng ở nước ngoài.

Trong khi đó, nếu xét theo đối tác xuất khẩu, các báo cáo cho thấy, các sản phẩm bị đe dọa nhiều nhất đến từ Trung Quốc đại lục, chiếm 66,4%; kế đến là Hàn Quốc chiếm 8,4%; Thái Lan chiếm 6,7%; In-đô-nê-xi-a chiếm 5%; Ba-ranh, Ấn Độ và Ma-lai-xi-a cùng chiếm 2,5%; Nhật Bản, Ả-rập Xê-út và Việt Nam cùng chiếm 1,7%; và Thụy Điển chiếm 0,8%. Trong số đó, năm nay, tỷ lệ các báo cáo

phản hồi cho thấy các sản phẩm nhập khẩu từ Trung Quốc đại lục là mối đe dọa đối với các ngành công nghiệp Đài Loan đã tăng lên đáng kể gần 30% so với mức 37,9% của năm ngoái.

Về biện pháp ứng phó, báo cáo của CNFI cho biết ba biện pháp hàng đầu và hữu ích nhất đối với việc nhập khẩu các sản phẩm bị đe dọa là: áp dụng thuế chống bán phá giá, chiếm 77,40%, thực hiện các biện pháp có tác động đến nhập khẩu, chiếm 56,40%, và hải quan tăng cường kiểm tra nguồn gốc xuất xứ, nhãn mác, chiếm 45,10%.

Các thông tin liên quan đến Việt Nam:

Theo báo cáo của CNFI, các mặt hàng nhập khẩu từ Việt Nam chỉ chiếm 1,7% tổng số các báo cáo phản ánh, thấp hơn nhiều so với mức 14,6% của năm ngoái. Các vụ việc cụ thể gồm:

- Đối với sản phẩm sắt thép:



Các sản phẩm thép trong báo cáo năm nay chủ yếu được nhập khẩu từ Trung Quốc đại lục, Nhật Bản, Hàn Quốc, Việt Nam và Ba-ranh, trong đó những lý do đe dọa sản phẩm của Đài Loan: (1) Sản phẩm nhập khẩu được bán với giá thấp ở Đài Loan, (2) Chính sách hoàn thuế của nước nhập khẩu, (3) Sản phẩm nhập khẩu được tái xuất từ quốc gia khác.

Các sản phẩm đồ đựng bằng

tôn tráng thiếc khác có dung tích dưới 50 lít (mã CCC code 7310.2910.006) nhập khẩu từ Việt Nam bị phía Đài Loan-Trung Quốc cáo buộc sản phẩm nhập khẩu được tái xuất từ quốc gia khác. Do Đài Loan-Trung Quốc không hạn chế nhập khẩu các sản phẩm tôn tráng thiếc của Việt Nam nên kể từ nay được sử dụng để nhập khẩu lon rỗng tráng thiếc sản xuất tại Trung Quốc đại lục sang Đài Loan-Trung Quốc với

xuất xứ là Việt Nam, bán với giá thành thấp hơn so với giá thị trường tại Đài Loan, cạnh tranh bằng giá thấp.

- Đối với sản phẩm kính thủy tinh:

Theo các nhà sản xuất kính Đài Loan-Trung Quốc, mặt hàng này chủ yếu được nhập khẩu từ Trung Quốc đại lục, Ai Cập và Việt Nam, trong đó những lý do đe dọa sản phẩm của Đài Loan: (1) Sản phẩm chưa đạt chứng nhận sản phẩm; (2) Sản phẩm chất lượng thấp giá rẻ cạnh tranh với giá thấp tại Đài Loan.

Các sản phẩm kính dán an toàn, có kích thước và hình dạng để sử dụng trong xe cộ, máy bay, tàu vũ trụ hoặc tàu thủy (có mã CCC code 7007.2100.004) nhập khẩu từ Việt Nam bị phía Đài Loan-Trung Quốc phản ánh là sản phẩm chưa đạt chứng nhận sản phẩm.

- Đối với sản phẩm xi măng:

Báo cáo của CNFI cho thấy,

các sản phẩm xi măng có mã CCC code 2523.1090.003 (clinker xi măng khác) nhập khẩu từ Việt Nam nằm trong Danh sách các sản phẩm uy hiếp thị trường nội địa song không nêu rõ nguyên nhân. Trước đó, trong báo cáo năm 2022, phía Đài Loan-Trung Quốc cho rằng sản phẩm này nhập khẩu từ Thái Lan, Việt Nam và In-đô-nê-xi-a đã bán giá thấp hơn mức 150-200 Đài tệ / tấn so với các nhà sản xuất nội địa để chiếm lĩnh thị trường và việc nhập hàng rời từ 03 đối tác này cấp cảng bốc dỡ lộ thiên gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng, tăng chi phí xã hội. Đồng thời đề nghị chính quyền Đài Loan-Trung Quốc áp thuế chống bán phá giá đối với các nhà nhập khẩu cạnh tranh với giá thấp; yêu cầu các nhà nhập khẩu sử dụng tàu chở hàng rời đặc biệt để giảm ô nhiễm; tiến hành kiểm tra việc dỡ hàng phát thải bụi và loại bỏ thiết bị không đáp ứng tiêu chuẩn; tăng cường kiểm tra chất lượng, nhãn mác đối với xi măng nhập khẩu, tăng mức xử phạt đối với các sản phẩm không đạt chất lượng; đồng thời yêu cầu Cơ quan Quản lý thuế kiểm tra nghiêm việc trốn thuế hàng hóa.

Như vậy, theo điều tra của CNFI, các mặt hàng nhập khẩu từ Việt Nam uy hiếp thị trường Đài Loan năm nay đã giảm mạnh chỉ còn 03 nhóm mặt hàng so với 19

nhóm mặt hàng năm 2022. Ngoài vụ việc liên quan tới mặt hàng sắt thép được nêu đích danh tên doanh nghiệp, 02 nhóm mặt hàng còn lại vẫn là các sản phẩm đã được nêu trong các báo cáo trước và với khuyến nghị tương đồng.

Khuyến nghị

Trên cơ sở thông tin từ Thương vụ Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Loan - Trung Quốc, nhằm đảm bảo lợi ích

chính đáng của các doanh nghiệp, Cục Phòng vệ thương mại khuyến nghị Hiệp hội và các doanh nghiệp sản xuất/xuất khẩu các sản phẩm như thép, kính thủy tinh, xi măng rà soát lại các hoạt động sản xuất, xuất khẩu sang Đài Loan - Trung Quốc và theo dõi chặt chẽ các động thái của thị trường để kịp thời xây dựng phương án ứng phó trong trường hợp cần thiết.



Cục Phòng vệ thương mại tổ chức Hội thảo “Các biện pháp phòng vệ thương mại và hệ thống cảnh báo sớm về phòng vệ thương mại” tại Khánh Hòa

Ngày 18 tháng 8 năm 2023, Cục Phòng vệ thương mại (PVTM) phối hợp cùng Sở Công Thương Khánh Hòa tổ chức Hội thảo “Các biện pháp phòng vệ thương mại và hệ thống cảnh báo sớm về phòng vệ thương mại” nhằm tuyên truyền tổng quan về các biện pháp phòng vệ thương mại trong pháp luật thương mại quốc tế và pháp luật Việt Nam; đánh giá thực trạng việc áp dụng một số quy định pháp luật Phòng vệ thương mại trong thực tiễn điều tra các vụ việc PVTM; bên cạnh đó, tìm hiểu hệ thống cảnh báo sớm về phòng vệ thương mại và việc ứng phó với các vụ việc điều tra lẫn tránh biện pháp phòng vệ thương mại do nước ngoài khởi xướng đối với hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam. Qua đó, các cơ quan quản lý nhà nước và các doanh nghiệp được củng cố, bổ sung những kiến thức về các hiệp định thương



mại tự do thế hệ mới, các biện pháp phòng vệ thương mại, tận dụng các cơ hội, nắm bắt được cách thức xử lý khi gặp phải các vụ kiện phòng vệ thương mại,

góp phần bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của doanh nghiệp và của các ngành sản xuất, xuất khẩu.

Hội thảo có sự tham gia của các chuyên gia đến từ Cục Phòng vệ thương mại, Bộ Công Thương và các đại biểu đại diện các cơ quan quản lý nhà nước tại địa phương, Lãnh đạo Sở Công Thương Khánh Hòa, Lãnh đạo các sở, ban, ngành địa phương, các tổ chức hành nghề luật sư, hiệp hội và các doanh nghiệp sản xuất, xuất khẩu trên địa bàn tỉnh.

Tại buổi hội thảo, các cán bộ của Cục PVTM đã trình bày tổng quan các biện pháp phòng vệ thương mại; đánh giá thực trạng việc áp dụng một số quy định pháp luật trong thực tiễn điều tra các vụ việc; phổ biến, tuyên truyền cho doanh nghiệp ứng phó với các vụ kiện điều tra phòng vệ thương mại do nước ngoài khởi xướng đối với hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam trong bối cảnh nước ta tham gia các FTA.

Tại đây các đại biểu tham dự cũng tham gia ý kiến về những vấn đề liên quan đến việc áp dụng các quy định pháp luật



PVTM hiện hành. Các ý kiến được các cán bộ của Cục PVTM giải đáp cụ thể, rõ ràng; đồng thời chia sẻ thông tin, kinh nghiệm, những vướng mắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh, xuất nhập khẩu và các vấn đề liên quan đến phòng vệ thương mại.

Thông qua hội thảo, Cục PVTM lưu ý đối với doanh nghiệp cần nghiên cứu và nắm vững các quy định về phòng vệ thương mại; chủ động và tích cực phối hợp giữa các doanh nghiệp vì lợi ích chung của ngành sản xuất trong nước; xây dựng hệ thống kế toán minh bạch và theo chuẩn kế toán Việt Nam và quốc tế; đồng thời

đưa ra một số khuyến nghị đối với các doanh nghiệp và các cơ quan quản lý nhà nước nhằm xử lý hiệu quả các biện pháp phòng vệ thương mại. Các công cụ PVTM nếu được áp dụng hợp lý sẽ là tấm khiên để bảo vệ các doanh nghiệp sản xuất trong nước trước sự cạnh tranh không lành mạnh từ hàng nhập khẩu, đặc biệt trong bối cảnh các hàng rào thuế quan thông thường sẽ được giảm dần theo các cam kết của Việt Nam trong quá trình hội nhập kinh tế.

Trong thời gian tới, Cục PVTM sẽ tiếp tục phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức các buổi hội thảo tương tự để phổ biến pháp luật PVTM, hỗ trợ các doanh nghiệp và cơ quan quản lý nhà nước chủ động hơn trong việc xử lý, ứng phó với các vụ việc điều tra PVTM của nước ngoài cũng như sử dụng các công cụ PVTM được pháp luật cho phép để bảo vệ lợi ích chính đáng của doanh nghiệp sản xuất trong nước./.

Hoa Kỳ tiếp tục gia hạn thời gian điều tra xem xét phạm vi sản phẩm và lẫn tránh thuế phòng vệ thương mại đối với tủ gỗ từ nhập khẩu Việt Nam

Cục Phòng vệ thương mại (PVTM) nhận được thông tin về việc Bộ Thương mại Hoa Kỳ (DOC) tiếp tục gia hạn thời gian ban hành kết luận cuối cùng về điều tra xem xét phạm vi sản phẩm; thời gian ban hành kết luận sơ bộ và kết luận cuối cùng về điều tra lẫn tránh thuế PVTM đối với tủ gỗ nhập khẩu từ Việt Nam.

Theo thông báo của DOC, kết luận cuối cùng về điều tra xem xét phạm vi sản phẩm dự kiến được ban hành vào ngày 02 tháng 10 năm 2023. Đối với điều tra lẫn tránh thuế, DOC cũng đã tiếp tục gia hạn thời gian ban hành kết luận sơ bộ và kết luận cuối cùng của vụ việc tới ngày 16 tháng 10 năm 2023 và ngày 15 tháng 01 năm 2024.

Trước đó, ngày 17 tháng 3 năm 2023, DOC đã ban hành kết luận sơ bộ về điều tra xem xét phạm vi sản phẩm đối với tủ gỗ nhập khẩu từ Việt Nam vào Hoa Kỳ. Theo đó:

Sản phẩm có thành phần cửa, mặt học và khung gỗ sản xuất tại Trung Quốc, sau đó được lắp ráp tại Việt Nam và được kết hợp với hộp ván tủ và hộp học kéo sản xuất ở Việt Nam: thuộc phạm vi lệnh áp thuế gốc với Trung Quốc;

Sản phẩm có cửa, mặt học và khung gỗ là bán thành phẩm được sản xuất tại Trung Quốc, sau đó tiếp tục gia công tại Việt Nam và được kết hợp với hộp ván tủ và hộp học kéo sản xuất ở Việt Nam; và sản phẩm có các chi tiết bán thành phẩm của cửa, mặt học và khung gỗ (bao gồm đai, trụ, ván) được sản xuất tại Trung Quốc, sau đó tiếp tục gia công tại Việt Nam và được kết hợp với hộp ván tủ và hộp học kéo sản xuất ở Việt Nam: chưa đủ thông tin để kết luận;

Ván đá chân được sản xuất tại Trung Quốc, và được kết hợp tại Việt Nam với các cấu phần cần thiết khác để tạo thành một tủ gỗ hoàn chỉnh tại Việt Nam: không thuộc phạm vi lệnh áp thuế gốc với Trung Quốc.

Từ tháng 4 năm 2020 đến nay, Hoa Kỳ áp thuế chống bán phá giá (CBPG) và chống trợ cấp (CTC) với tủ gỗ có xuất xứ từ Trung Quốc với mức thuế CBPG là từ 4,37% đến 262,18%, mức thuế CTC là từ 13,33% đến 293,45%. Ngày 24 tháng 5 và ngày 07 tháng 6 năm 2022, DOC lần lượt khởi xướng điều tra phạm vi sản phẩm và điều tra lẫn tránh thuế PVTM đối với sản phẩm tủ gỗ nhập khẩu từ Việt Nam.

Mọi chi tiết vui lòng liên hệ:

Phòng Xử lý phòng vệ thương mại nước ngoài, Cục Phòng vệ thương mại, Bộ Công Thương, số 23 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Chuyên viên phụ trách: Hà Văn Hiếu,
Điện thoại: 024.7303.7898 (máy lẻ 110),
Email: hieuhv@moit.gov.vn;
ngocny@moit.gov.vn.

Hoa Kỳ rà soát hành chính lần thứ nhất thuế CBPG đối với mật Ong của Việt Nam

Ngày 03 tháng 8 năm 2023, Bộ Thương mại Hoa Kỳ (DOC) thông báo khởi xướng rà soát hành chính lần thứ nhất về thuế CBPG đối với mật ong của Việt Nam trên cơ sở đơn đề nghị rà soát của Nguyên đơn, các nhà nhập khẩu Hoa Kỳ và các doanh nghiệp xuất khẩu mật ong của Việt Nam. Thời kỳ rà soát là từ ngày 25 tháng 8 năm 2021 đến ngày 31 tháng 5 năm 2023. Danh sách rà soát dự kiến gồm các doanh nghiệp xuất khẩu mật ong sang Hoa Kỳ. Doanh nghiệp nào trong danh sách này không xuất khẩu mật ong sang Hoa Kỳ trong thời kỳ rà soát phải thông báo cho DOC trong vòng 30 ngày kể từ ngày thông báo khởi xướng rà soát (dự kiến đến ngày 02 tháng 9 năm 2023).

Theo quy định, trong vòng 35 ngày kể từ ngày công bố khởi xướng rà soát (dự kiến ngày 07 tháng 9 năm 2023), DOC sẽ tiến hành lựa chọn các doanh nghiệp làm bị đơn bắt buộc trong vụ việc dựa trên lượng xuất khẩu của các doanh nghiệp từ cao tới thấp theo số liệu của CBP. Ngoài ra, trong vòng 90 ngày kể từ ngày thông báo khởi xướng rà soát, các bên có thể

rút đơn yêu cầu rà soát của mình (dự kiến ngày 01 tháng 11 năm 2023).

Bên cạnh đó, đối với một số quốc gia mà Hoa Kỳ coi là nền kinh tế phi thị trường như Việt Nam, để có thể hưởng thuế suất riêng rẽ, doanh nghiệp phải nộp đơn xin hưởng thuế suất riêng rẽ trong vòng 30 ngày kể từ ngày khởi xướng rà soát (dự kiến đến ngày 02 tháng 9 năm 2023). Trường hợp các doanh nghiệp không nộp đơn xin hưởng thuế suất riêng rẽ và không được chọn làm bị đơn bắt buộc, doanh nghiệp có thể bị áp một mức thuế suất toàn quốc.

DOC dự kiến ban hành kết luận rà soát muộn nhất vào ngày 30 tháng 6 năm 2024. Trong thời gian tới, DOC sẽ yêu cầu các bên cung cấp thông tin để chọn nước làm giá trị thay thế cho Việt Nam, bản câu hỏi Lượng và Giá trị và bản câu hỏi dành cho các bị đơn bắt buộc.

Trước đó, ngày 14 tháng 5 năm 2022, DOC đã khởi xướng điều tra CBPG đối với mật ong Việt Nam. Ngày 17 tháng 11 năm 2021, DOC ban hành kết luận sơ bộ và áp thuế mật ong Việt Nam từ 410,93%

đến 413,99%. Ngày 08 tháng 4 năm 2022, DOC ban hành kết luận cuối cùng, theo đó biên độ bán phá giá của Việt Nam được giảm rất mạnh, khoảng 7 lần so với kết luận sơ bộ, xuống còn 58,74%-61,27% nhờ điều chỉnh một phần phương pháp tính toán theo đề nghị của Việt Nam. Tháng 6 năm 2022, DOC đã ban hành lệnh áp thuế CBPG chính thức từ 58,74% đến 61,27% với sản phẩm mật ong Việt Nam nhập khẩu vào Hoa Kỳ trong 05 năm kể từ ngày 03 tháng 6 năm 2022 và sẽ tiến hành rà soát hành chính thuế CBPG hàng năm.

Thông tin chi tiết vui lòng liên hệ:

Phòng Xử lý phòng vệ thương mại nước ngoài, Cục Phòng vệ thương mại, Bộ Công Thương – Tầng 3, số 23 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Chuyên viên: Nguyễn Trang Nhung,

Di động: 0383.818.178,

Email: nhungntr@moit.gov.vn;

ngocny@moit.gov.vn;

Thông báo gia hạn thời gian nộp Bản trả lời câu hỏi điều tra trong vụ việc điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với sản phẩm cáp thép dự ứng lực có xuất xứ từ Cộng hòa nhân dân Trung Hoa, Vương quốc Thái Lan và Ma-lai-xi-a (mã vụ việc: AD17)

Ngày 05 tháng 7 năm 2023, Bộ trưởng Bộ Công Thương đã ban hành Quyết định số 1704/QĐ-BCT và Thông báo kèm theo về việc điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với sản phẩm cáp thép dự ứng lực có xuất xứ từ Ma-lai-xi-a, Vương quốc Thái Lan và Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa (mã vụ việc: AD17).

Ngày 20 tháng 7 năm 2023, Cục Phòng vệ thương mại (PVTM) đã ban hành Công văn số 545/PVTM-P2 gửi các công ty sản xuất trong nước và công ty nhập khẩu về việc ban hành Bản câu hỏi điều tra trong vụ việc này. Theo đó, thời hạn để gửi bản trả lời câu hỏi là trước 17h00 ngày 26 tháng 8 năm 2023.

Ngày 25 tháng 8 năm 2023, Cục PVTM nhận được công văn số 25082023/MD của Công ty cổ phần vật tư thiết bị công trình Minh Đức về việc gia hạn nộp Bản trả lời câu hỏi điều tra trong vụ việc này với lý do số lượng thông tin cần cung cấp nhiều, gây khó khăn cho doanh nghiệp trong việc trả lời một cách đầy đủ và chính xác.

Trên cơ sở đề nghị của doanh nghiệp, Cục PVTM đồng ý gia hạn thời gian trả lời bản câu hỏi điều tra cho các Bên liên quan trên đến 17h00 ngày 15 tháng 9 năm 2023 (giờ Hà Nội). Sau thời hạn nêu trên, Cơ quan điều tra có thể sử dụng các dữ liệu sẵn có theo quy định của pháp luật về phòng vệ thương mại.

Đối với các nội dung khác, đề nghị các công ty thực hiện theo hướng dẫn trong bản câu hỏi điều tra được ban hành kèm theo Công văn số 545/PVTM-P2 ngày 20 tháng 7 năm 2023 của Cục Phòng vệ thương mại.

EU tăng thuế chống bán phá giá đối với cáp quang có xuất xứ từ Trung Quốc để bảo vệ ngành công nghiệp quan trọng của EU

Ủy ban châu Âu (EC) đã tăng gấp đôi mức thuế chống bán phá giá đối với sản phẩm cáp quang có xuất xứ từ Trung Quốc sau khi kết luận rằng các doanh nghiệp xuất khẩu cáp quang của Trung Quốc đã cố tình tiếp tục hạ giá xuất khẩu sản phẩm để vô hiệu hóa tác động của mức thuế chống bán phá giá hiện tại đang áp dụng với sản phẩm của Trung Quốc.

Kể từ tháng 11 năm 2021, sau khi điều tra dựa trên đơn kiện của Europacable – liên minh đại diện cho các nhà sản xuất cáp quang chiếm hơn 25% tổng sản lượng của Liên minh châu Âu (EU), Ủy ban châu Âu đã quyết định áp thuế chống bán phá giá (CBPG) đối với cáp quang có xuất xứ từ Trung Quốc với mức thuế dao động từ 19,7% đến 44%. Tuy nhiên, sau khi thuế CBPG được áp dụng, giá xuất khẩu tiếp tục giảm làm suy yếu tác động của biện pháp CBPG. Vì vậy, trên cơ sở kết quả điều tra, ngày 9 tháng 8 năm 2023, Ủy ban châu Âu đã quyết định tăng



gấp đôi thuế CBPG lên mức từ 39,4% đến 88%. Việc tăng thuế này nhằm đảm bảo ngành công nghiệp sản xuất cáp quang của EU không bị suy yếu do các hoạt động thương mại không công bằng của các đối thủ cạnh tranh và có thể tiếp tục cạnh tranh bình đẳng trên thị trường.

Ngành công nghiệp cáp quang EU đóng một vai trò quan trọng trong chương trình nghị sự kỹ thuật số của EU vì cáp quang là yếu tố chiến lược trong quá trình

chuyển đổi sang mạng viễn thông băng thông rộng tiên tiến trong gia đình và doanh nghiệp ở EU. Giá trị kinh tế của ngành này rất đáng kể đối với EU với 5.000 lao động ở nhiều quốc gia thành viên và doanh thu hàng năm là 1 tỷ Euro. Ngành công nghiệp này bao gồm các công ty toàn cầu như Nexans, Prysmian, Nestor Cables và Corning ở Ba Lan với các khách hàng là Vodafone và Orange.

Nguồn: Europa

Hoa Kỳ gia hạn lệnh áp thuế chống bán phá giá đối với sản phẩm than cốc lò đúc nhập khẩu từ Trung Quốc

Theo kết quả cuối cùng của đợt rà soát cuối kỳ lần thứ tư đối với lệnh áp thuế chống bán phá giá (CBPG), Bộ Thương mại Hoa Kỳ (DOC) đã kết luận việc thu hồi lệnh áp chống bán phá giá hiện tại đối với sản phẩm than cốc lò đúc nhập khẩu từ Trung Quốc có thể sẽ dẫn đến việc tiếp tục hoặc tái diễn hành vi bán phá giá với biên độ bán phá giá bình quân gia quyền lên tới 214,89%. Căn cứ kết luận đó, biện pháp CBPG đối với sản phẩm than cốc lò đúc nhập khẩu từ Trung Quốc sẽ tiếp tục được duy trì.

Sản phẩm bị áp dụng biện pháp CBPG là than cốc có đường kính tối đa lớn hơn 100 mm và sau khi qua máy sàng 100mm thì ít nhất 50% trong tổng số than cốc bị giữ lại. Đây là loại nhiên liệu dùng được sử dụng cho các lò đúc. Sản phẩm này được phân loại theo mã HS 2704.00.00.11 trong Biểu thuế xuất nhập khẩu của Hoa Kỳ (HTSUS).

Nguồn: USDOC



Hoa Kỳ duy trì lệnh áp thuế chống trợ cấp đối với sản phẩm dây thép cacbon và hợp kim nhập khẩu từ Thổ Nhĩ Kỳ

Bộ Thương mại Hoa Kỳ (DOC) quyết định duy trì lệnh áp thuế chống trợ cấp (CVD) đối với dây thép cacbon và hợp kim nhập khẩu từ Thổ Nhĩ Kỳ. Quyết định này được đưa ra sau khi Bộ Thương mại Hoa Kỳ (DOC) và Ủy ban Thương mại quốc tế Hoa Kỳ (USITC) xác định rằng việc thu hồi lệnh áp thuế chống trợ cấp hiện tại đối với hàng hóa bị điều tra có thể dẫn đến việc tiếp tục hoặc tái diễn các khoản trợ cấp và gây thiệt hại đáng kể cho ngành sản xuất nội địa ở Hoa Kỳ.

Tỷ lệ trợ cấp đối với hai công ty của Thổ Nhĩ Kỳ là Habas và Icdas lần lượt là 6,09% và 3,81%. Trong khi đó, tất cả các nhà sản xuất/xuất khẩu khác của Thổ Nhĩ Kỳ phải chịu mức thuế là 4,95%.

Sản phẩm liên quan được phân loại theo các mã HS 7213.91.3011, 7213.91.3015, 7213.91.3020, 7213.91.3093, 7213.91.4500, 7213.91.6000, 7213.99.0030, 7227.20.0030, 7227.20.0080, 7227.90.6010, 7227.90.6020, 7227.90.6030, 7227.90.6035, 7213.99.0090, và 7227.90.6090

trong Biểu thuế xuất nhập khẩu Hoa Kỳ (HTSUS).

Nguồn: USDOC



Tổng vụ Phòng vệ thương mại Ấn Độ yêu cầu các bên liên quan nộp bản trả lời đúng thời hạn trong vụ việc điều tra chống bán phá giá đối với sản phẩm Sodium Cyanide (NaCN)

Tổng vụ Phòng vệ thương mại Ấn Độ (DGTR) đã yêu cầu các bên liên quan nộp bản trả lời đúng thời hạn trong vụ việc điều tra chống bán phá giá đối (CBPG) với Sodium Cyanide (NaCN) nhập khẩu từ Trung Quốc, Liên minh Châu Âu (EU), Nhật Bản và Hàn Quốc. Theo quy định, thời hạn trả lời bản câu hỏi trong vụ việc này chậm nhất là ngày 21 tháng 8 năm 2023.

DGTR cho biết các cuộc điều tra áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại cần phải tuân thủ theo quy trình điều tra với trình tự thời gian chặt chẽ nên sẽ không chấp thuận các đề nghị gia hạn thời gian trả lời.

Sản phẩm bị điều tra trong vụ việc này là NaCN - một bazơ có hoạt động hóa học tương đối mạnh. Đây là một hóa chất độc hại, có màu trắng và là chất rắn hòa tan



trong nước. NaCN được sử dụng trong các thành phần dược phẩm hoạt tính và trong các quá trình tổng hợp hữu cơ.

Đơn yêu cầu điều tra được nộp bởi Hindusthan Chemical Company and United Phosphorous Limited (sau đây gọi là

“nguyên đơn”) lên cơ quan điều tra Ấn Độ, theo Luật Thuế quan 1975, sửa đổi năm 1995 để yêu cầu khởi xướng điều tra chống bán phá giá đối với NaCN nhập khẩu có xuất xứ hoặc nhập khẩu từ Trung Quốc, EU, Nhật Bản và Hàn Quốc.

Nguyên đơn cho rằng hàng nhập khẩu bị cáo buộc bán phá giá, có nguồn gốc hoặc nhập khẩu từ các quốc gia bị cáo buộc gây thiệt hại đáng kể cho ngành sản xuất trong nước và vì thế yêu cầu áp dụng thuế chống bán phá giá lên các sản phẩm NaCN từ các quốc gia này.

Nguyên đơn cũng cho rằng không có sự khác biệt đáng kể nào giữa sản phẩm được sản xuất bởi nguyên đơn và sản phẩm nhập khẩu từ các quốc gia bị cáo buộc điều tra. Sản phẩm do nguyên đơn sản xuất và sản phẩm nhập khẩu từ các quốc gia bị cáo buộc hoàn toàn có thể so sánh được về các đặc tính lý hóa, quy trình và công nghệ sản xuất, chức năng và cách sử dụng, thông số kỹ thuật của sản phẩm, phương thức định giá, phân phối và tiếp thị cũng như phân loại thuế quan...

Sản phẩm nhập khẩu bị cáo buộc và sản phẩm do nguyên đơn sản xuất có thể thay thế nhau về mặt kỹ thuật và thương mại. Nguyên đơn cho rằng người tiêu dùng của sản phẩm nhập khẩu bị cáo buộc cũng đang sử dụng sản phẩm do nguyên đơn sản xuất.

Vì vậy, nguyên đơn cho rằng sản phẩm do nguyên đơn sản xuất được coi là sản phẩm tương tự với sản phẩm bị cáo buộc \ được nhập khẩu từ Trung Quốc, EU, Nhật Bản và Hàn Quốc.

Đơn yêu cầu điều tra ban đầu được nộp liên quan đến cáo buộc bán phá giá đối với sản phẩm có xuất xứ hoặc nhập khẩu từ Trung Quốc, Nhật Bản và Hàn Quốc. Sau đó, trong quá trình thẩm định sơ bộ, cơ quan điều tra trên cơ sở số liệu của Tổng Cục Thông tin và Thống kê thương mại (DGCI&S), Kolkata, đã xác định hàng nhập khẩu từ Đức cũng vượt quá giới hạn cho phép và đang bán phá giá vào thị trường Ấn Độ.

Nguồn: DGTR



Ấn Độ và Hoa Kỳ thỏa thuận giải quyết hai vụ tranh chấp thương mại tại WTO

Ngày 08 tháng 8 năm 2023, Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) cho biết 02 ban hội thẩm riêng biệt tuyên bố rằng Ấn Độ và Hoa Kỳ đã đạt được thỏa thuận giải quyết các tranh chấp liên quan đến một số biện pháp đối với các sản phẩm thép và nhôm.

Các vụ tranh chấp xoay quanh thuế nhập khẩu của Hoa Kỳ đối với các sản phẩm thép và nhôm và việc Ấn Độ áp đặt thuế quan bổ sung đối với một số mặt hàng có nguồn gốc từ Hoa Kỳ.

Hai vụ tranh chấp này đang được các ban hội thẩm của WTO xem xét với tên gọi “Hoa Kỳ - Một số biện pháp đối với các sản phẩm thép và nhôm” (DS547) và “Ấn Độ - Các mức thuế bổ sung đối với một số sản phẩm từ Hoa Kỳ” (DS585).

Kết quả tích cực này xuất phát từ một thông báo chung được Ấn Độ và Hoa Kỳ đưa ra vào ngày 13 tháng 7, báo hiệu sự đồng thuận của hai bên trong việc giải quyết các vấn đề gây tranh cãi.

Tuyên bố của WTO cho biết: “Theo Điều 12.7 của Thỏa thuận giải quyết tranh chấp, các báo cáo của ban hội thẩm đưa ra mô tả tóm tắt về các tranh chấp và ghi nhận rằng các giải pháp đã đạt được.”

Trong chuyến thăm ngoại giao gần đây của Thủ tướng Ấn Độ Narendra Modi tới Hoa Kỳ, một bước đột phá quan trọng đã đạt được khi cả hai nước đã đạt được sự đồng thuận trong việc giải quyết 06 vấn đề còn tranh cãi trong khuôn khổ WTO. Ngoài ra, một thỏa thuận chung giữa hai nước đã được thiết lập để xóa bỏ các mức thuế trả đũa mà Ấn Độ áp dụng đối với một số mặt hàng hàng nhập khẩu từ Hoa Kỳ.



Nguồn: WTO

Tình hình xuất nhập khẩu mặt hàng máy cắt cỏ của Việt Nam tại thị trường Hoa Kỳ

1. Tổng quan thị trường máy cắt cỏ Hoa Kỳ

1.1 Quy mô và đặc điểm thị trường

Hoa Kỳ là một trong những thị trường máy cắt cỏ lớn nhất trên thế giới. Thị trường được hỗ trợ bởi các hoạt động đầu tư của chính phủ để mở rộng không gian xanh, bao gồm công viên, sân chơi và các công trình khác, cũng như các cơ sở thể thao ngoài trời. Các sáng kiến phát triển thành phố thông minh sẽ khuyến khích việc áp dụng các công nghệ mới để chăm sóc cảnh quan môi trường. Hơn nữa, giám sát và giải quyết các vấn đề môi trường là lĩnh vực trọng tâm của các sáng kiến thành phố thông minh.

Một số đặc điểm và quy định cần lưu ý về thị trường máy cắt cỏ Hoa Kỳ:

- + Các nhà cung cấp máy cắt cỏ phải tuân thủ các tiêu chuẩn và quy định khác nhau để hoạt động trong ngành. Ví dụ, ANSI/OPEI B71.1-2017 và ANSI/OPEI B71.4 - 2017 là các quy định đảm bảo an toàn cho thiết bị.
- + Chính phủ nước Hoa Kỳ tập trung vào việc mở rộng không gian ngoài trời bằng cách đầu tư cải thiện công viên công cộng.

Ví dụ, vào năm 2022, các nhà lãnh đạo bang California đã tài trợ gần 15 triệu USD để mở rộng các cơ sở hoạt động thể dục, thể thao, giải trí ngoài trời. Chính phủ đã đầu tư gần 6 triệu USD để xây dựng công viên nhằm phục vụ cộng đồng. Việc mở rộng công viên và sân chơi với các bãi cỏ rộng lớn sẽ hỗ trợ thị trường máy cắt cỏ ở Hoa Kỳ.

+ Hoa Kỳ có tổng diện tích bãi cỏ khoảng 40 triệu mẫu (16,2 triệu héc-ta), trong đó khoảng 30 triệu mẫu là bãi cỏ dân dụng.

+ Một số khoản đầu tư được thực hiện để mở rộng các cơ sở giáo dục trên toàn tiểu bang, dự kiến sẽ tăng diện tích được phủ xanh trên khắp các khuôn viên trường và thúc đẩy hơn nữa thị trường máy cắt cỏ ở Hoa Kỳ. Chẳng hạn, vào tháng 8 năm 2021, Thống đốc bang Illinois đã công bố khoản đầu tư 140 triệu USD để xây dựng cơ sở mới và cải tạo cơ sở vật chất hiện có tại Đại học Illinois Urbana-Champaign (UIUC).

Bên cạnh đó, cũng có một số thách thức đối với thị trường này như sau:

+ Tình trạng thiếu nước dự kiến sẽ chuyển nhu cầu của người tiêu dùng sang cỏ nhân tạo, do đó cản trở thị trường máy cắt cỏ của Hoa Kỳ trong giai đoạn dự báo. Theo Cơ quan Bảo vệ Môi

trường Hoa Kỳ (EPA), khoảng 30% lượng nước ở Hoa Kỳ được sử dụng để tưới vườn và bãi cỏ. Cuộc khủng hoảng nước ngày càng gia tăng ở miền Tây Hoa Kỳ dự kiến sẽ cản trở việc phủ xanh trên khắp đất nước. Chính quyền của một số thành phố, bao gồm California, Las Vegas và các thành phố khác, đang đưa ra các khuyến khích để tạo cảnh xeriscape trên bãi cỏ.

+ An toàn khi sử dụng: Khoảng 75.000 ca thương tích ở Hoa Kỳ (10.000 trong số đó là trẻ em dưới 10 tuổi) xảy ra hàng năm khi sử dụng máy cắt cỏ, theo một nghiên cứu của Đại học Michigan, Hoa Kỳ. Vì vậy, an toàn là một thách thức quan trọng khi xử lý máy cắt cỏ truyền thống và các thiết bị làm vườn khác.

1.2. Các xu hướng và dự báo chính:

Báo cáo nghiên cứu thị trường của MarketAndResearch phát hành trong năm 2023 cho thấy một số xu hướng và dự báo chính về thị trường máy cắt cỏ tại Hoa Kỳ giai đoạn 2023-2027 như sau:

+ Do các vụ tai nạn xảy ra với con người khi sử dụng máy cắt cỏ nên sự ra đời và sử dụng phổ biến các Máy cắt cỏ dạng rô-bốt (rô-bốt cắt cỏ thay vì do con người điều khiển) rất cần thiết và là xu hướng quan trọng. Rô-bốt máy cắt cỏ được trang bị phần mềm điều hướng & vận hành, mang lại năng suất tốt hơn và giảm thiểu chi phí lao động. Những máy cắt cỏ này được trang bị

các cảm biến như nhận dạng chướng ngại vật, hệ thống chống trộm, cảm biến thời tiết. Phân khúc máy cắt cỏ rô-bốt sẽ chứng kiến mức tăng trưởng doanh thu nhanh nhất (12,31%) trên thị trường máy cắt cỏ Hoa Kỳ trong giai đoạn dự báo nhờ những tiến bộ về công nghệ tự động. Husqvarna, STIGA, ZCS (Ambrogio) và Robomow (MTD Products) là một số nhà cung cấp đáp ứng nhu cầu thị trường của danh mục này.

+ Nhu cầu ngày càng tăng từ các sân golf: Hoa Kỳ với hơn 16.000 sân golf, là một trong những thị trường sân golf hàng đầu trên thế giới. Năm 2020, số lượng người chơi golf tại Mỹ đạt khoảng 25 triệu người, tăng gần 500.000 người tương đương tăng khoảng 2% so với năm 2019. Sự phát triển của các câu lạc bộ golf công cộng càng khuyến khích việc xây dựng các sân golf mới, qua đó thúc đẩy thị trường máy cắt cỏ của Hoa Kỳ. Các sân golf & khu thể thao khác dự kiến sẽ bổ sung doanh thu 290,43 triệu USD trong giai đoạn dự báo.

+ Doanh thu từ khu vực miền Nam nước Mỹ dự kiến sẽ đạt 3,2 tỷ USD vào năm 2027, với mức tăng trưởng 37,66% trong giai đoạn 2021-2027.

+ Phân khúc truyền động thủ công vẫn chiếm tỷ trọng lớn trên thị trường máy cắt cỏ ở Hoa Kỳ theo số lượng nhưng dự kiến sẽ tăng trưởng với tốc độ CAGR thấp nhất là 3,68% trong giai đoạn dự báo.

+ Giá xăng cao ở các bang như California, Nevada, Hawaii và các bang khác dự kiến sẽ cản trở nhu cầu của ngành đối với máy cắt cỏ chạy bằng xăng và thúc đẩy quá trình chuyển sang máy cắt cỏ chạy bằng pin (tích điện). Máy cắt cỏ chạy bằng pin và pro-pan dự kiến sẽ tăng trưởng với tốc độ CAGR lần lượt là 6,13% và 6,69% trong giai đoạn dự báo.

2. Nhập khẩu máy cắt cỏ vào Hoa Kỳ từ thế giới và từ Việt Nam

Nhóm mã HS được đánh giá trong bài viết gồm có:

8433.11, 8407.90 và 8433.90

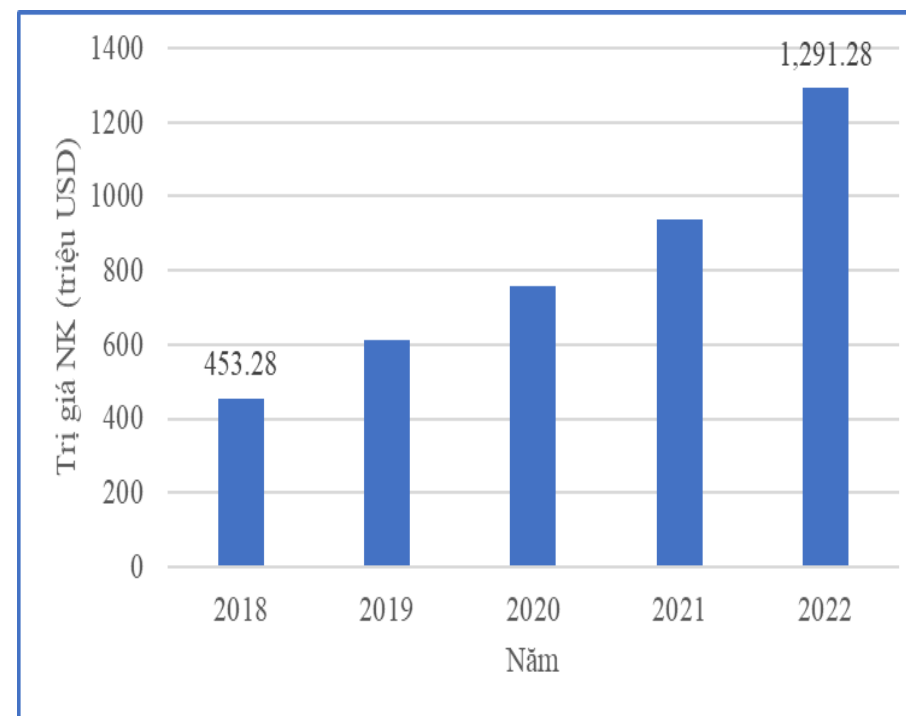
2.1. Nhóm mã HS 8433.11

a. Nhập khẩu từ thế giới:

Nhóm hàng mã HS 8433.11 nhập khẩu vào Hoa Kỳ liên tục tăng trong giai đoạn 2018-2022. Thậm chí dịch bệnh COVID-19 buộc nhiều người phải ở nhà đã làm tăng các nhu cầu giải trí trong vườn và nhu cầu mua các thiết bị làm vườn.

Theo số liệu của Trung tâm Thương mại quốc tế (ITC), trị giá nhập khẩu nhóm hàng này vào Hoa Kỳ đã tăng từ 453,2 triệu USD trong năm 2018 lên 1,29 tỷ USD vào năm 2022.

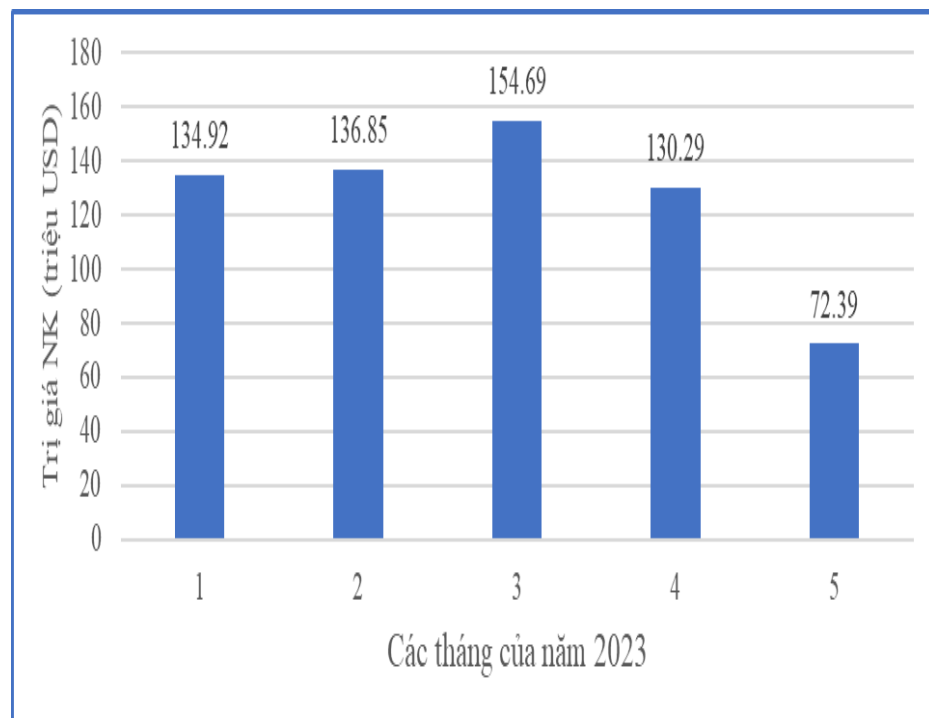
Biểu đồ 1: Nhập khẩu nhóm hàng mã HS 8433.11 vào Hoa Kỳ từ tất cả các thị trường trên thế giới giai đoạn 2018-2022



Nguồn: Tính toán từ số liệu của ITC

Tính toán từ số liệu thống kê của ITC cho thấy trong 5 tháng đầu năm 2023, Hoa Kỳ đã nhập khẩu tổng cộng 629 triệu USD nhóm hàng mã HS 8433.11 từ các thị trường trên thế giới. Lượng nhập khẩu tương đối ổn định trong 4 tháng đầu năm nhưng giảm mạnh trong tháng 5/2023.

Biểu đồ 2: Trị giá nhập khẩu nhóm hàng mã HS 8433.11 vào Hoa Kỳ từ tất cả các thị trường trên thế giới, các tháng năm 2023



Nguồn: Tính toán từ số liệu của ITC

Trong danh sách các nguồn cung ứng chính nhóm hàng này vào Hoa Kỳ, Việt Nam đứng thứ 3 sau Trung Quốc và Mê-xi-cô với tỷ trọng 16,42% trong 5 tháng đầu năm nay, trong khi thị phần của Trung Quốc là 45,85% và Mê-xi-cô là 34,01%. (Lưu ý đây là số liệu theo thống kê của ITC).

Bảng 1: Nhập khẩu nhóm hàng mã HS 843311 từ các thị trường chính và tỷ trọng của mỗi thị trường trong tổng nhập khẩu vào Hoa Kỳ

Thị trường	5 tháng 2023 (nghìn USD)	Tỷ trọng (%)
Thế giới	629.149	100
Trung Quốc	288.488	45,85
Mê-xi-cô	213.952	34,01
Việt Nam	103.295	16,42
Hàn Quốc	66.340	1,05

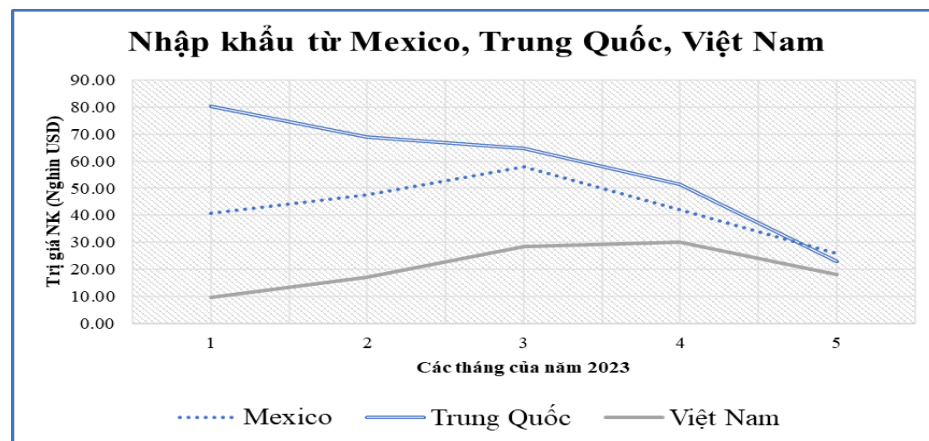
Nguồn: Tính toán từ số liệu của ITC

b. Nhập khẩu từ Việt Nam và so sánh với Mê-xi-cô, Trung Quốc

Trong 5 tháng đầu năm 2023, khoảng cách của trị giá nhập khẩu nhóm hàng HS 8433.11 vào Hoa Kỳ từ 3 thị trường lớn là Mê-xi-cô, Trung Quốc và Việt Nam đang dần thu hẹp lại.

Nếu so sánh thị phần của Việt Nam và tương quan với các nguồn cung ứng khác thì thị phần đã tăng khá mạnh từ năm 2019 (0,07%) lên 19,38% vào năm 2022 sau đó giảm xuống còn 16,42% vào 5 tháng đầu năm 2023.

Biểu đồ 3: So sánh biến động nhập khẩu mã HS 8433.11 vào Hoa Kỳ từ Mê-xi-cô, Trung Quốc và Việt Nam, các tháng năm 2023



Nguồn: Tính toán từ số liệu của ITC

Bảng 2: So sánh thay đổi tương quan thị phần của Trung Quốc, Mê-xi-cô và Việt Nam trong nhập khẩu mã HS 843311

Thị trường	Năm 2019	Năm 2022	5 tháng 2023
Trung Quốc	55,94	56,30	45,85
Mê-xi-cô	35,67	20,15	34,01
Việt Nam	0,07	19,38	16,42

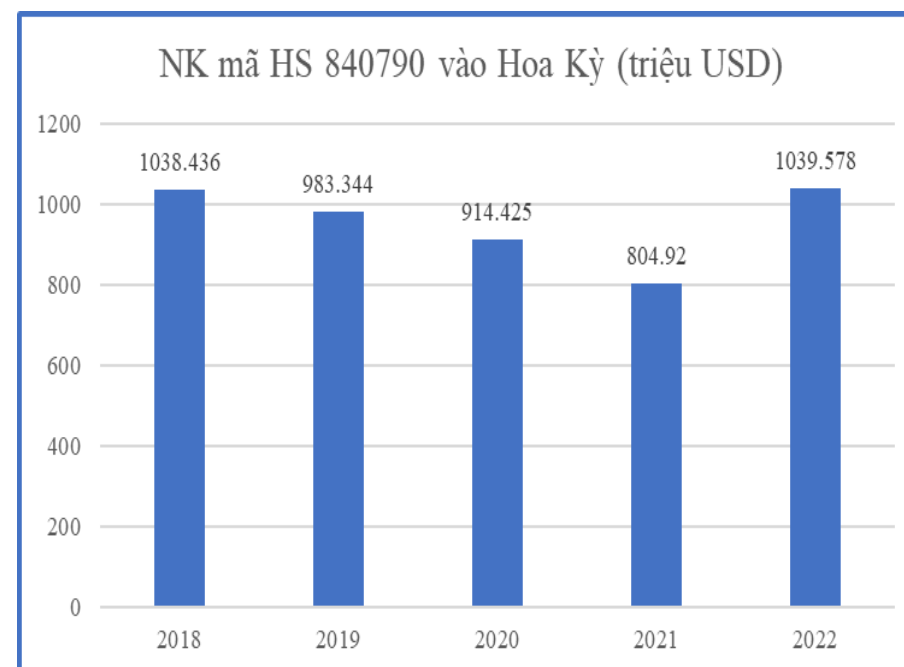
Nguồn: Tính toán từ số liệu của ITC

2.2. Nhóm mã HS 8407.90

a. Nhập khẩu từ thế giới:

Nhập khẩu nhóm hàng mã HS 8407.90 vào Hoa Kỳ sụt giảm trong giai đoạn 2019-2022 nhưng sau đó đã tăng trở lại trong năm 2022 lên mức hơn 1 tỷ USD.

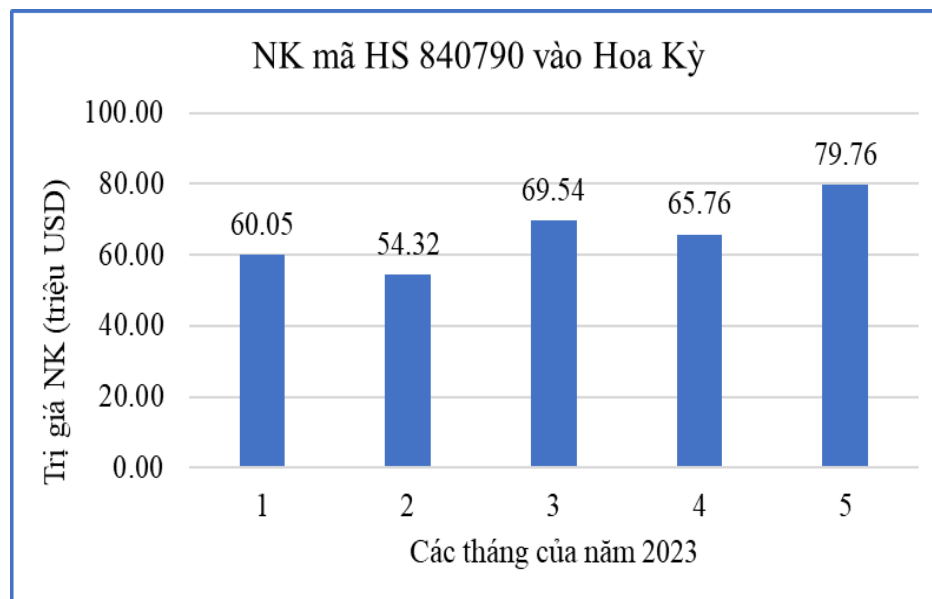
Biểu đồ 4: Nhập khẩu nhóm hàng mã HS 8407.90 vào Hoa Kỳ từ tất cả các thị trường trên thế giới giai đoạn 2018-2022



Nguồn: Tính toán từ số liệu của ITC

Trong 5 tháng đầu năm 2023, tổng nhập khẩu nhóm hàng này vào Hoa Kỳ đạt trên 329 triệu USD, cho thấy năm nay nhiều khả năng tổng nhập khẩu nhóm hàng này sẽ sụt giảm so với năm 2022.

Biểu đồ 5: Trị giá nhập khẩu nhóm hàng mã HS 8407.90 vào Hoa Kỳ từ tất cả các thị trường trên thế giới, các tháng năm 2023



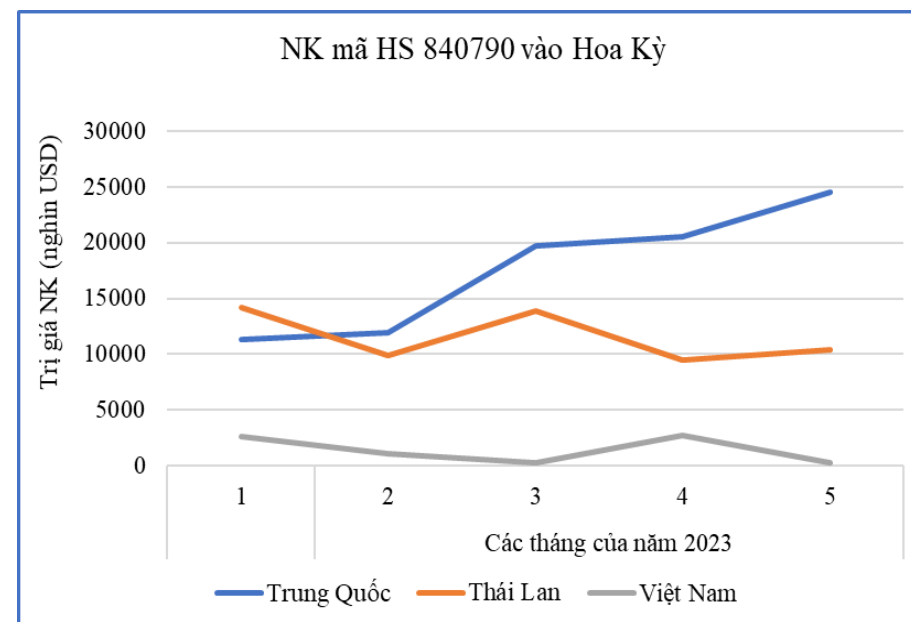
Nguồn: Tính toán từ số liệu của ITC

b. Nhập khẩu từ Việt Nam và so sánh với Trung Quốc và Thái Lan

Việt Nam hiện là thị trường cung ứng lớn thứ 4 về trị giá nhập

khẩu nhóm hàng này vào Hoa Kỳ sau Nhật Bản, Trung Quốc và Thái Lan. Thị phần của Việt Nam trong tổng nhập khẩu vào Hoa Kỳ đã tăng trong năm 2022 so với năm 2021 nhưng trong 5 tháng đầu năm nay đã giảm trở lại, thậm chí còn thụt lùi so với thị trường Hàn Quốc vốn đứng thứ 4 trong danh sách vào năm ngoái, năm nay vươn lên vị trí thứ 3 với thị phần 3,78%.

Biểu đồ 6: So sánh biến động nhập khẩu mã HS 840790 vào Hoa Kỳ từ Mê-xi-cô, Trung Quốc và Việt Nam, các tháng năm 2023



Nguồn: Tính toán từ số liệu của ITC

Bảng 3: So sánh thay đổi tương quan thị phần của các nguồn cung ứng hàng đầu vào Việt Nam trong tổng nhập khẩu mã HS 840790 vào Hoa Kỳ

Thị trường	Năm 2021	Năm 2022	5T/2023
Nhật Bản	39,21	36,64	29,36
Trung Quốc	33,39	29,29	26,71
Thái Lan	12,98	18,26	17,57
Việt Nam	1,14	4,10	2,13
Hàn Quốc	3,40	1,56	3,78

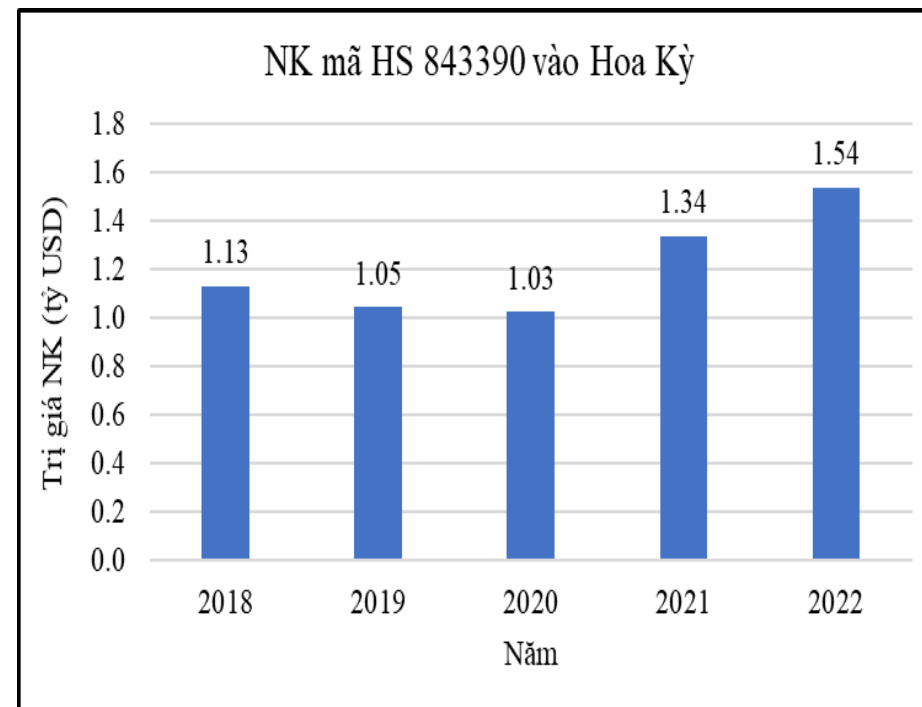
Nguồn: Tính toán từ số liệu của ITC

2.3. Nhóm mã HS 8433.90

a. Nhập khẩu từ thế giới:

Số liệu thống kê từ ITC cho thấy nhập khẩu nhóm hàng mã HS 8433.90 vào Hoa Kỳ từ tất cả các thị trường trên thế giới giảm trong các năm 2019-2020 nhưng đã tăng trở lại từ năm 2021, năm 2022 đạt 1,54 tỷ USD.

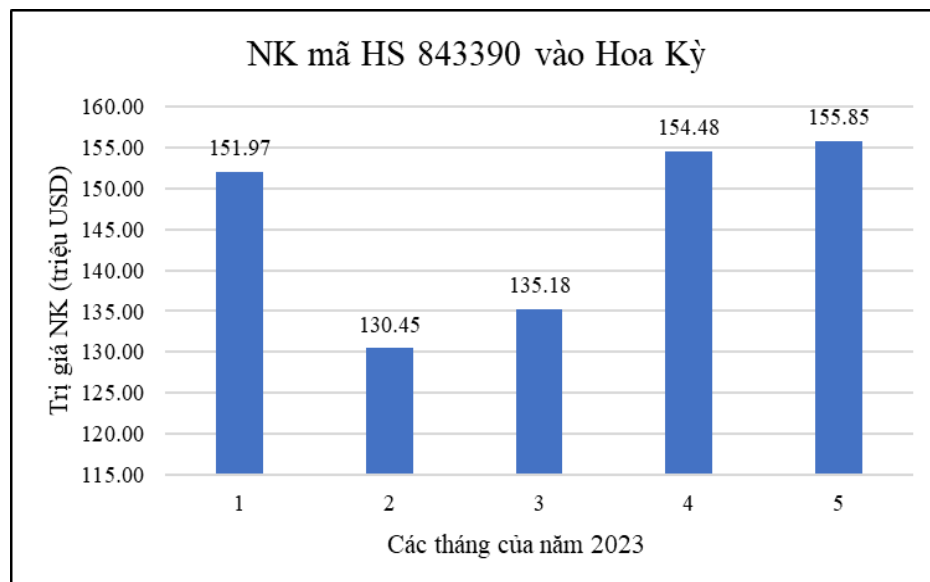
Biểu đồ 7: Trị giá nhập khẩu nhóm hàng mã HS 8433.90 vào Hoa Kỳ từ tất cả các thị trường trên thế giới giai đoạn 2018-2022



Nguồn: Tính toán từ số liệu của ITC

Trong 5 tháng đầu năm 2023, nhập khẩu nhóm hàng này vào Hoa Kỳ đạt hơn 727 triệu USD, trong đó 1/3 đến từ Ca-na-đa, tiếp theo là Đức. Trung Quốc đứng thứ 3 với thị phần 10,86%. Thị phần của Trung Quốc như vậy đã giảm mạnh so với năm 2021 (chỉ còn khoảng một nửa).

Biểu đồ 8: Trị giá nhập khẩu nhóm hàng mã HS 8433.90 vào Hoa Kỳ từ tất cả các thị trường trên thế giới, các tháng năm 2023

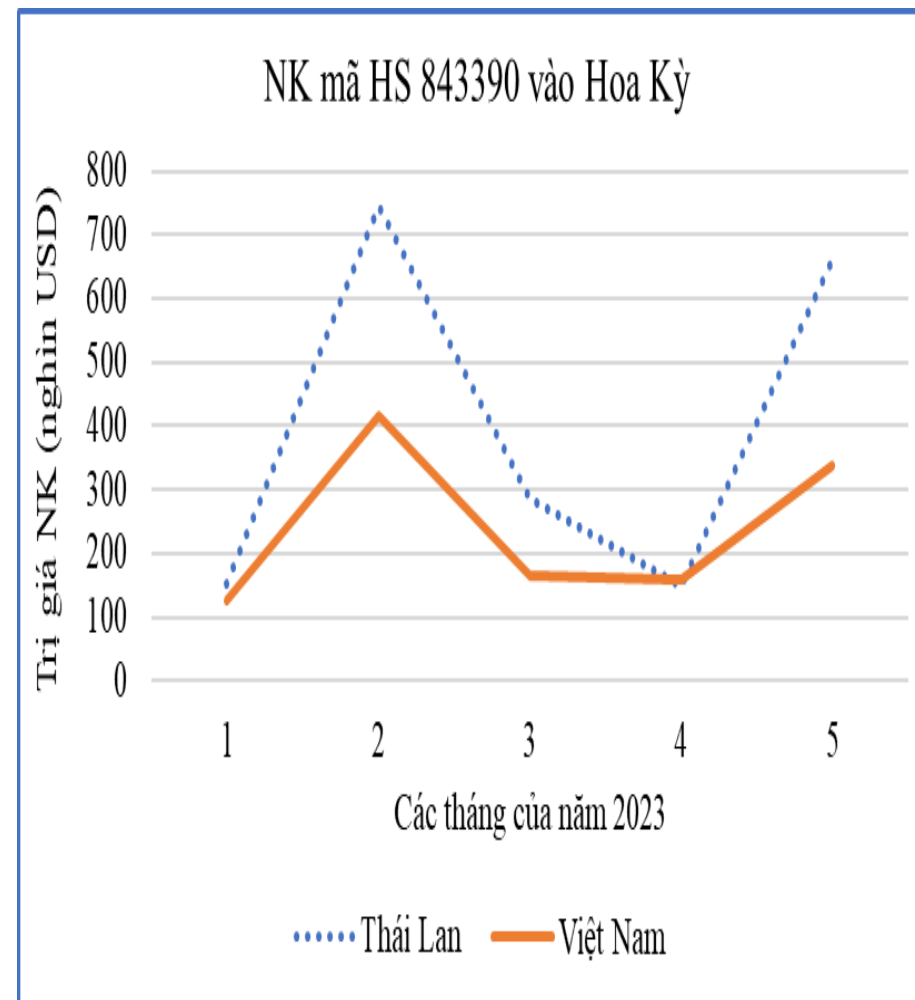


Nguồn: Tính toán từ số liệu của ITC

b. Nhập khẩu từ Việt Nam và tương quan thị phần

Không giống như hai nhóm hàng trên, Việt Nam không nằm trong Top 10, thậm chí chỉ gần vào Top 20 thị trường cung ứng hàng đầu nhóm hàng mã HS 8433.90 vào Hoa Kỳ, với thị phần khiêm tốn và thậm chí liên tục sụt giảm từ 1,59% vào năm 2021 xuống còn 0,18 vào năm 2022 và 0,17% trong 5 tháng đầu năm nay.

Biểu đồ 9: So sánh biến động nhập khẩu mã HS 843390 vào Hoa Kỳ từ Việt Nam và Thái Lan các tháng năm 2023



Nguồn: Tính toán từ số liệu của ITC

Bảng 4: So sánh thay đổi tương quan thị phần của các nguồn cung ứng hàng đầu vào Việt Nam trong tổng nhập khẩu mã HS 843311 vào Hoa Kỳ (đvt: %)

Thị trường	Năm 2021	Năm 2022	5T/2023
Ca-na-đa	22,32	25,54	33,68
Đức	18,70	18,79	19,33
Trung Quốc	20,96	15,58	10,86
Mê-xi-cô	6,80	8,22	5,99
.... (các thị trường khác)			
Việt Nam	1,59	0,18	0,17

Nguồn: Tính toán từ số liệu của ITC

3. Cảnh báo và khuyến nghị

Ngày 15 tháng 6 năm 2020, Bộ Thương mại Hoa Kỳ (DOC) đã khởi xướng điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với sản phẩm máy cắt cỏ (Walk-Behind Lawn Mowers, mã HS 8433.11.00.50) có xuất xứ từ Trung Quốc và Việt Nam với biên độ phá giá cáo buộc đối với các nhà sản xuất, xuất khẩu Việt Nam là 289,63 - 416,00%.

Đến tháng 7/2021, dựa trên các kết luận cuối cùng của Bộ Thương mại Hoa Kỳ (DOC) và Ủy ban Thương mại Quốc tế Hoa Kỳ (ITC), Bộ Thương mại Hoa Kỳ ban hành lệnh áp thuế chống bán phá giá ⁽¹⁾ đối với một số máy cắt cỏ và các bộ phận của chúng (máy cắt cỏ) từ Trung Quốc và Việt Nam. Đối với Việt Nam, do quyết định cuối cùng của ITC dựa trên nguy cơ gây thiệt hại vật chất, ngoài nguy cơ gây thiệt hại được mô tả trong điều 736(b)(1) của Luật Thuế xuất nhập khẩu 1930, thuế được đánh vào hàng hóa bị điều tra nhập khẩu hoặc lấy ra từ kho để tiêu thụ vào hoặc sau ngày công bố thông báo quyết định cuối cùng của ITC, theo điều 736(b)(2) của Luật Thuế Xuất nhập khẩu.

Do thuế chống bán phá giá đã được áp dụng với một số mặt hàng này từ Trung Quốc và Việt Nam nên Hoa Kỳ cũng tăng cường giám sát để phát hiện các trường hợp gian lận xuất xứ.

Gần đây là vụ việc MTD Products Inc. và công ty mẹ là Stanley Black & Decker, Inc. (gọi chung là nguyên đơn) đã có đơn khiếu nại về trường hợp nghi ngờ gian lận xuất xứ của hàng nhập khẩu có liên quan đến xuất xứ từ Trung Quốc. Tuy nhiên, vào ngày 3 tháng 3 năm 2023, Bộ Thương mại Hoa Kỳ (DOC) đã thông báo về ý định hủy bỏ cuộc điều tra gian lận liên quan đến

¹ <https://www.federalregister.gov/documents/2021/07/13/2021-14840/certain-walk-behind-lawn-mowers-and-parts-thereof-from-the-peoples-republic-of-china-and-the>

việc liệu một số máy cắt cỏ được lắp ráp hoặc hoàn thiện tại Hoa Kỳ có lẫn tránh lệnh chống bán phá giá (AD) và chống trợ cấp (CVD) đối với máy cắt cỏ từ Trung Quốc theo điều 781(a) của Luật Thuế Xuất nhập khẩu 1930. DOC cho rằng các vỏ boong cắt được gắn vào ít nhất một bộ phận quan trọng khác không phải động cơ, chẳng hạn như ở tay cầm, bánh xe, túi hứng cỏ hoặc bộ khởi động điện tử, được loại trừ khỏi phạm vi của lệnh chống bán phá giá hiện hành, do đó không cần thiết phải tiến hành cuộc điều tra chống lẫn tránh. Trước khi chính thức hủy bỏ điều tra, DOC đã mời các bên quan tâm gửi nhận xét và phản biện về ý định hủy bỏ này.

Phản ứng trước dự định này, đến ngày 17 tháng 3 năm 2023, MTD Products Inc. và công ty mẹ là Stanley Black & Decker, Inc. (gọi chung là nguyên đơn) đã gửi nhận xét của họ về dự định này.

Vào ngày 24 tháng 3 năm 2023, Công ty TNHH Máy móc làm vườn Ninh Ba Daye, Công ty TNHH Thiết bị thông minh Ninh Ba Lingyue và Daye North America, Inc. (gọi chung là Daye) đã gửi ý kiến bình luận của họ.

Đến tháng 7/2023, DOC ra thông báo hủy bỏ cuộc điều tra gian lận xuất xứ.

Tuy nhiên, từ kinh nghiệm trên có thể thấy nguy cơ tiếp tục bị

khieu nại và điều tra về gian lận xuất xứ đối với các mặt hàng đang là đối tượng bị áp thuế chống bán phá giá là khá phổ biến; nhất ở những chủng loại mã hàng có thị phần cao và trị giá xuất khẩu tăng qua các năm (xem chi tiết số liệu ở trên).

Thực tế cho thấy Hoa Kỳ cũng là một trong những quốc gia tiên hành điều tra và áp dụng nhiều nhất các biện pháp phòng vệ thương mại đối với hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam. Nếu như trước đây các vụ việc điều tra và áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại của Hoa Kỳ chủ yếu tập trung vào hoạt động điều tra chống bán phá giá thì gần đây Hoa Kỳ tiếp tục sử dụng những hoạt động điều tra mới; trong đó, có hoạt động điều tra chống lẫn tránh các biện pháp phòng vệ thương mại.

Do đó các doanh nghiệp cần theo dõi sát sao các diễn biến thị trường cũng như các cảnh báo của Bộ Công Thương (Cục Phòng vệ Thương mại) để kịp thời nắm bắt tình hình, điều chỉnh kế hoạch kinh doanh, sàng lọc đối tác cung ứng và đối tác hợp tác sản xuất kinh doanh phù hợp, hạn chế nguy cơ bị đưa vào diện điều tra.

Các doanh nghiệp cần có sự cẩn trọng, nhất quán trong việc công bố số liệu trong các báo cáo kết quả kinh doanh, báo cáo tài chính hàng năm bởi các số liệu này có thể sẽ được phía bên khởi kiện thu thập và sử dụng làm bằng chứng trong hồ sơ khiếu nại của mình.